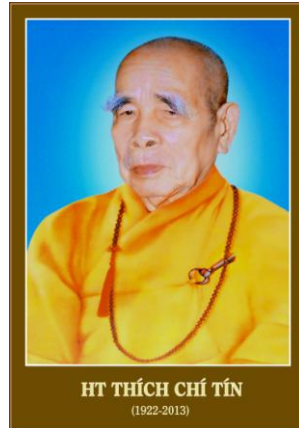


SƠ LƯỢC TIỂU SỬ
TRƯỞNG LÃO HÒA THƯỢNG THÍCH CHÍ TÍN
Trụ Trì Sắc Tứ Long Sơn Tự - Tỉnh Hội Phật Giáo
Khánh Hòa, Nha Trang, Việt Nam
1922 – 2013



Thân thế:

Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Chí Tín họ Lê, húy Văn Dụ, sinh ngày 16.02. năm Nhâm Tuất (1922), tại làng Trâm Bái, thôn Dương Xuân Thượng, xã Xuân Thủy, huyện Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên. Ngài xuất thân trong một gia đình nông dân nghèo, nhiều đời thâm tín Tam Bảo, Thân phụ là cụ ông Lê Văn Tác, Thân mẫu là cụ bà Nguyễn Thị Châu. Gia đình Hòa Thượng có năm anh chị em, Ngài là người con thứ 4 trong gia đình.

Thời kỳ xuất gia học đạo và thọ giới:

Vốn sẵn có túc duyên với Phật pháp, năm 14 tuổi, chí xuất trần đủ mạnh, Ngài được song thân cho đầu sư học đạo với Hòa Thượng Thích Chánh Hóa tại Tổ đình Từ Hiếu, được Hòa Thượng ban cho Pháp danh Tâm Nhẫn, Tự Hành Từ. Hai năm sau, Hòa Thượng Bổn Sư nhận lời thỉnh cầu của Hội Phật Học Khánh Hòa làm trú trì chùa Long Sơn đời thứ 2, Ngài được Bổn Sư cho theo tu học.

Năm 26 tuổi (1947), Ngài được Bổn Sư cho đăng đàn thọ Cụ Túc giới tại Đại Giới Đàn chùa Thiên Bửu Hạ, Huyện Ninh Hòa, do Hòa Thượng Phước Huệ chùa Hải Đức Nha Trang làm đàn đầu và được Hòa Thượng Bổn Sư phú pháp với pháp hiệu Chí Tín, nối dòng Lâm Tế pháp phái Liễu Quán đời thứ 43.

Thời kỳ hành đạo:

Năm 36 tuổi (1957-Đinh Dậu), Hòa Thượng Bổn Sư viên tịch, Ngài được Hội Phật Học tỉnh Khánh Hòa cung thỉnh kế thế trụ trì chùa Long Sơn đời thứ 3.

Trải qua hơn nửa thế kỷ trụ trì chùa Long Sơn, Hòa Thượng đã cùng chư Tôn đức lãnh đạo Giáo Hội duy trì cơ sở, phát triển đạo tâm, gieo trồng hạt giống bồ đề cho Tăng Ni, Phật tử.

Sau Pháp nạn 1963, đến năm 1964, với tâm nguyện cầu nguyện thế giới hòa bình, Ngài cùng Thượng tọa Thích Đức Minh, Chánh Đại diện Phật giáo Khánh Hòa xây dựng tượng Kim Thân Phật Tô lộ thiên tại đỉnh đồi Trại Thủy. Và cũng trong năm này Hòa Thượng đã cho xây dựng hội trường văn phòng Tỉnh Giáo Hội bên cạnh chánh điện của chùa.

Với tâm nguyện hoằng truyền Phật Pháp, để có nơi cho Tăng Ni, Phật tử sinh hoạt tu tập, năm 1970, Ngài cùng Hòa Thượng Thích Thiện Bình phát tâm đại trùng tu Chánh điện chùa Long Sơn trang nghiêm và quy mô như ngày hôm nay.

Năm 2003, với tâm nguyện tạo nên cảnh đẹp tinh thần, làm nơi chiêm bái cho du khách khắp nơi khi đến viếng cảnh chùa Long sơn, Hòa Thượng đã khởi công kiến tạo Tôn Tượng Đức Phật Bổn Sư Thích Ca Nhập Niết Bàn dài 17m trên đồi sau chánh điện chùa Long sơn. Ngoài ra, Ngài đã không ngừng sửa sang toàn cảnh của chùa càng thêm trang nghiêm như ngày hôm nay.

Trong công tác hoằng truyền Phật pháp, từ khi kế vị trụ trì chùa Long Sơn đến nay, Hòa Thượng đã quy y cho hàng chục ngàn Phật tử tại thành phố Nha Trang và đông đảo Phật tử hải ngoại khi có duyên về nước. Bên cạnh đó, Hòa Thượng thường xuyên ấn tống kinh sách để biếu tặng và sách tấn Tăng Ni, Phật tử tìm cầu học hỏi giáo lý Phật Đà.

Với đức tánh khiêm cung, từ hòa, Hòa Thượng luôn được chư Tôn đức Tăng Ni, Phật tử khắp nơi kính trọng. Ngài đã từng gần gũi hầu cận Chư Tôn Trưởng lão Hòa Thượng, như Hòa Thượng Thích Đôn Hậu, Hòa Thượng Thích Thiện Minh..., và nhất là Ngài đã đồng hành tùy duyên Phật sự cùng với Hòa Thượng Thích Đồng Minh hơn 50 năm tại chùa Long Sơn này.

Vào thời Pháp thuộc khi đất nước bị đô hộ, Hòa Thượng đã cống hiến không ít tâm huyết sức lực cho công cuộc bảo vệ quê hương đất nước trong mạch sống trường tồn của Đạo Pháp và Dân Tộc.

Một đời giản dị “ khắc kỷ vị tha” và ân nhân, Hòa Thượng luôn ban rải tâm từ đến tất cả mọi người, đến những loài vật bé nhỏ như con sâu con kiến. Trong những năm chiến tranh, tù nhân ở thành phố Nha-trang rất nhiều, tuần lễ nào Ngài cũng mua từng củ khoai, từng gói xôi, từng trái chuối, đem vào nhà tù phân phát cho các tù nhân, làm vui đi nỗi đau khổ của họ. Có được bao nhiêu tiền của Phật tử cúng dường, Hòa Thượng đều chi tiêu vào những công việc như vậy; có bao nhiêu thì làm bấy nhiêu, không quyên góp, không ham nhiều, không chê ít. Rất nhiều binh lính bị giam ở quân lao, khi được trả tự do, họ đều vào chùa xin Hòa Thượng cho chén cơm bát cháo, sau đó lại xin chút ít tiền để đi xe về quê. Năm 1974-1975, các tỉnh ở Vùng I Chiến Thuật bị thất thủ, hàng ngàn quân nhân và đồng bào nơi đó di tản vào Nha-trang. Tàu thủy chở họ cập bến Nha-trang. Phần thì đói khát, phần thì chen chúc tranh nhau lội vào bờ, số người chết nhiều, xác người nằm rải rác trên bãi biển. Thấy cảnh tượng vô cùng thương tâm ấy, Hòa Thượng một mình xuống bờ biển, thuê xe xích lô chở từng xác người đem ra nghĩa địa chôn cất. Lòng từ của Hòa Thượng đã làm cho các bác đạp xích lô cảm động, họ đã tự nguyện phụ giúp Hòa Thượng làm việc ấy, không lấy tiền công, hoặc chỉ lấy chút ít mà thôi. Sau năm 1975, có lúc số trẻ mồ côi tại Nha-trang tăng vọt, nhiều viện mồ côi do các ni cô điều hành được thành lập để nuôi dưỡng các trẻ. Và đó cũng là điều rất mực quan tâm của Hòa Thượng. Nhiều đệ tử của Ngài ở hải ngoại gửi tịnh tài về cúng dường, cứ nhận được bao nhiêu là Ngài đều cho người đi mua gạo và những nhu yếu phẩm đem phân phát cho các viện cô nhi. Không những thế, Hòa Thượng còn thường xuyên đích thân đến thăm các bệnh nhân tại bệnh viện Đa Khoa tỉnh Khánh Hòa, trao tặng từng hộp sữa, từng trái cam cho bệnh nhân ngay giường bệnh. Đại thể, suốt đời, Hòa Thượng đã làm những công việc như vậy.

Trong cuộc sống hằng ngày, Hòa Thượng đã thể hiện tới đa tinh thần tri túc; do vậy mà cả đời Ngài chỉ có một cái giường gỗ cũ kỹ, một chiếc xích đu cũng cũ kỹ, một chiếc ghế đầu làm bàn, một bình trà, vài cái tách, tất cả cũng đều cũ kỹ! Ngày nay thật hiếm có vị nào có cuộc sống đơn sơ, khiêm tốn đến thế!

Suốt đời tận tụy hy sinh cho mọi người như vậy nhưng Hòa Thượng vẫn nhất tâm chuyên cần tu niệm để trang nghiêm cho chính mình. Tự lợi, lợi tha, công hạnh của Ngài hoàn toàn đầy đủ!

Viên tịch:

Rằm Trung thu Quý ty - 2013, buổi sáng Chư Tăng về bố tát, Hòa Thượng vẫn thanh thản ngồi trên chiếc xích đu, hoan hỷ thăm hỏi sách tấn mọi người đến vãn an.

Đến chiều tối, Hòa Thượng thấy trong người hơi mệt, nên sai thị giả lấy lò than cho Ngài sưởi, các đệ tử đến chăm sóc, và mời các Bác sĩ đến khám. Hòa Thượng đã từ chối không đi bệnh viện theo yêu cầu của Bác sĩ. Tuy nhiên ít phút sau sức khỏe Ngài dần ổn định.

Đến 21 giờ 45 phút cùng ngày, Hòa Thượng an nhiên ngồi thị tịch ngay trên chiếc xích đu thường ngày của hơn 30 năm qua. Hòa Thượng **trụ thế 92 năm, 72 pháp lạc, 67 hạ lạc.**

Thật là:

Giới Định thường tùy từ thời ứng pháp

Kinh sám hành trì điều phục thân tâm

Khuya sáng trưa chiều tối chuyên cần

Phạm hạnh thanh tâm sạch như băng tuyết...

Hoá duyên đã mãn, Hoà thượng đã trở về cảnh giới Niết Bàn Vô Dư, nhưng gương sáng về đời sống phạm hạnh và công đức tu hành của Hoà thượng vẫn còn mãi mãi với Đạo Pháp, với Tăng Ni Phật tử Việt-nam.

Nam Mô Tân viên tịch Từ Lâm Tế Chánh Tôn, tứ thập tam thế, Húy Thượng Tâm Hạ Nhẫn, Tự Hành Từ, Hiệu Chí Tín Giác Linh Trưởng Lão Hòa Thượng Liên đài chứng giám.

Môn Đồ Pháp Quyển Hải Ngoại kính soạn